

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 49/2021/QĐST-HNGĐ

Tuy Phong, ngày 16 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 484/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Bình Thị C**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn T, xã P1, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Vy P**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn T, xã P1, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Bà Bình Thị C và ông Nguyễn Vy P đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân xã Phong Phú, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 41 ngày 02/7/2002. Nay bà Bình Thị C và ông Nguyễn Vy P xác định hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Bình Thị C và ông Nguyễn Vy P.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1. Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Duy K, sinh ngày 01/10/2004 và Nguyễn Duy K1, sinh ngày 30/7/2008, bà Bình Thị C được trực tiếp

trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung; ông Nguyễn Vy P không phải cấp dưỡng nuôi con do bà Bình Thị C không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Bà Bình Thị C phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0009240 ngày 09/12/2020 và 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0009239 ngày 09/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong. Hoàn trả cho bà Bình Thị C tổng số tiền 450.000 đồng (bốn trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- Chi cục THADS Tuy Phong;
- UBND xã Phong Phú, huyện Tuy Phong;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đồng Vũ